

PHÒNG GD&ĐT ĐÔNG TRIỀU
TRƯỜNG MẦM NON BÌNH MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 03a/QĐ-MNBM

Bình Khê, ngày 15 tháng 01 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai dự toán ngân sách cấp đầu năm 2019

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG MẦM NON BÌNH MINH

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ quyết định số: 256/QĐ-PGD&ĐT ngày 27 tháng 12 năm 2018 của phòng Giáo dục & Đào tạo thị xã Đông Triều "Về việc giao dự toán ngân sách năm 2019";

Căn cứ tình hình thực tế nhà trường.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu dự toán ngân sách năm 2019 của trường Mầm non Bình Minh (theo các biểu chi tiết đính kèm).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Bộ phận hành chính kế toán và các tổ chuyên môn và các bộ phận có liên quan thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT thị xã;
- Niêm yết công khai;
- Lưu: VT, KT,

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Thị Thu

Đơn vị: Trường Mầm non Bình Minh

Chương: 622 Loại 490 Khoản 491

DỰ TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2019

(Đính kèm Quyết định số: 03a/QĐ- MNBM ngày 15/01/2019 của trường Mầm non Bình Minh

DVT: đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
I	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	3.986.000.000
01	Số thu phí, lệ phí	160.000.000
1.1	Lệ phí	160.000.000
1.2	Phí	
02	Chi từ nguồn thu phí được để lại	
2.1	Chi sự nghiệp	
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
2.2	Chi quản lý hành chính	
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
03	Số phí, lệ phí nộp NSNN	
3.1	Lệ phí	
3.2	Phí	
II	Dự toán chi ngân sách nhà nước	3.826.000.000
01	Chi quản lý hành chính	
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
02	Nghiên cứu khoa học	
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ	
2.2	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng	
2.3	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
03	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo, dạy nghề	3.826.000.000
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	3.576.000.000
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	250.000.000
04	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	

HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG
MẦM NON
BÌNH MINH
Nguyễn Thị Thu